

TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5915/CTHN-TTHT  
V/v xác định ưu đãi, miễn trừ thuế  
cho viên chức ngoại giao

Hà Nội, ngày 26 tháng 02 năm 2021

Kính gửi: Ông Thomas Andrew Wood

(Đ/c: Tầng 10, 115 đường Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP Hồ Chí Minh - MST: 8658512322)

Ngày 13/01/2021, Cục Thuế TP Hà Nội nhận được Phiếu chuyển số 25/PC-TCT ngày 11/01/2021 của Tổng cục Thuế chuyển công văn hỏi của Ông Thomas Andrew Wood ngày 09/12/2020 vướng mắc về quyền ưu đãi miễn, trừ dành cho viên chức đại diện ngoại giao. Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điều 8 Luật số 47/2014/QH13 ngày 16/6/2014 của Quốc Hội quy định về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam như sau:

*"Điều 8. Ký hiệu thị thực*

*...3. NG3 - **Cấp cho thành viên cơ quan đại diện ngoại giao**, cơ quan lãnh sự, cơ quan đại diện tổ chức quốc tế thuộc Liên hợp quốc, cơ quan đại diện tổ chức liên chính phủ và vợ, chồng, con dưới 18 tuổi, người giúp việc cùng theo nhiệm kỳ.*

*4. NG4 - **Cấp cho người vào làm việc với cơ quan đại diện ngoại giao**, cơ quan lãnh sự, cơ quan đại diện tổ chức quốc tế thuộc Liên hợp quốc, cơ quan đại diện tổ chức liên chính phủ; người vào thăm thành viên cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự, cơ quan đại diện tổ chức quốc tế thuộc Liên hợp quốc, cơ quan đại diện tổ chức liên chính phủ."*

- Căn cứ Pháp lệnh số 25-L/CTN ngày 23/8/1993 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội về quyền ưu đãi, miễn trừ dành cho cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự và cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế tại Việt Nam quy định:

+ Tại Điều 4 giải thích về từ ngữ như sau:

*"Điều 4*

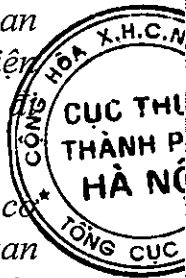
*Trong Pháp lệnh này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:*

*1- Những từ ngữ về cơ quan đại diện ngoại giao:*

*...đ) "**Thành viên của cơ quan đại diện ngoại giao**" là viên chức ngoại giao, nhân viên hành chính kỹ thuật và nhân viên phục vụ của cơ quan đó."*

+ Tại Điều 14 quy định:

*"Điều 14*



**Viên chức ngoại giao được miễn thuế và lệ phí, trừ:**

- a) Thuế gián thu;
- b) Thuế và lệ phí đối với bất động sản tư nhân có trên lãnh thổ Việt Nam;
- c) Thuế và lệ phí thừa kế;

**d) Thuế và lệ phí đánh vào các khoản thu nhập cá nhân có nguồn gốc tại Việt Nam;**

đ) Thuế và lệ phí đối với những dịch vụ cụ thể;

e) Các lệ phí trước bạ, chứng thư, cầm cố, cước tem về bất động sản cũng như án phí và lệ phí tại tòa án liên quan đến bất động sản, trừ quy định tại khoản 1 Điều 6 của Pháp lệnh này.”

- Căn cứ Hiệp định giữa chính phủ nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam và Chính phủ Ôxtrâyliya ngày 13 tháng 4 năm 1992 về tránh đánh thuế hai lần quy định như sau:

**“Điều 19. Hoạt động phục vụ chính phủ**

1. Tiền công lao động, trừ tiền lương hay các khoản trợ cấp hàng năm, do một Nước ký kết hay một cơ quan chính quyền cơ sở hoặc một cơ quan địa phương của Nước đó trả cho bất kỳ một cá nhân nào liên quan đến hoạt động công vụ trong quá trình thừa hành chức trách của chính phủ sẽ chỉ phải nộp thuế tại Nước đó. Tuy nhiên số tiền công lao động đó sẽ chỉ phải nộp thuế tại Nước ký kết kia, nếu như những công vụ đó được thực hiện tại Nước kia và người được hưởng tiền công lao động là đối tượng cư trú tại Nước kia và

a. Là một công dân hay kiều dân của Nước đó; hay

b. Không trở thành đối tượng cư trú tại Nước đó nếu chỉ đơn thuần vì thực hiện những công vụ trên.

2. Những quy định tại khoản 1 sẽ không được áp dụng cho các khoản tiền công lao động có liên quan đến những công vụ phục vụ cho các hoạt động kinh doanh hay thương mại do một Nước ký kết hay một cơ quan chính quyền cơ sở, hoặc một cơ quan địa phương của Nước đó thực hiện. Trong trường hợp đó, những quy định tại Điều 15 hay 16 sẽ được áp dụng tùy theo từng trường hợp cụ thể.

...

**Điều 26. Các viên chức ngoại giao và lãnh sự**

Những nội dung trong Hiệp định này sẽ không ảnh hưởng đến những ưu đãi về thuế của các viên chức ngoại giao hay lãnh sự theo những nguyên tắc chung của luật pháp quốc tế hay những quy định tại các điều ước quốc tế đặc biệt.”

- Căn cứ Điều 2 Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung các khổ 1, 2, 3, 4 Điều 1 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính, hướng dẫn như sau:

*“Điều 1. Người nộp thuế*

...

*Phạm vi xác định thu nhập chịu thuế của người nộp thuế như sau:*

*Đối với cá nhân cư trú, thu nhập chịu thuế là thu nhập phát sinh trong và ngoài lãnh thổ Việt Nam, không phân biệt nơi trả thu nhập;*

...

*Đối với cá nhân không cư trú, thu nhập chịu thuế là thu nhập phát sinh tại Việt Nam, không phân biệt nơi trả và nhận thu nhập”*

Căn cứ quy định trên, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

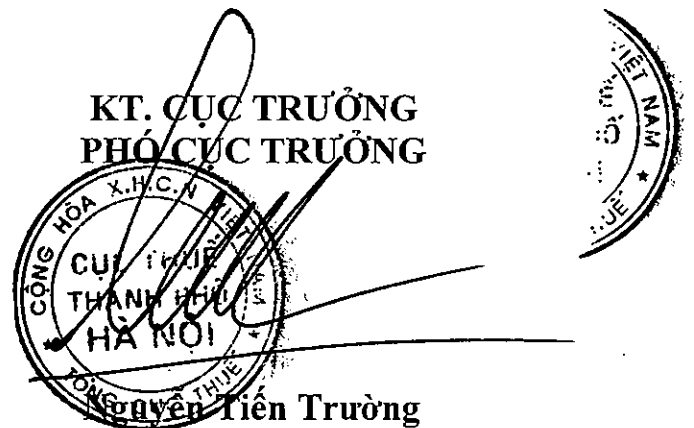
Trường hợp Ông Thomas Andrew Wood được cử sang làm việc cho Đại Sứ Quán Úc tại Việt Nam đáp ứng đủ điều kiện là viên chức ngoại giao (được cấp thị thực NG3 - cấp cho thành viên cơ quan đại diện ngoại giao) có toàn bộ thu nhập từ Úc qua Tổ chức nghiên cứu khoa học và Công nghiệp khối thịnh vượng chung Úc (CSIRO) là khoản thu nhập phát sinh với công việc tại Việt Nam nhưng có nguồn gốc chi trả thu nhập từ Úc thì thuộc diện được miễn thuế theo quy định tại Điều 14 Pháp lệnh số 25-L/CTN ngày 23/8/1993 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội.

Trong quá trình thực hiện chính sách thuế, trường hợp còn vướng mắc, đơn vị có thể tham khảo các văn bản hướng dẫn của Cục Thuế TP Hà Nội được đăng tải trên website <http://hanoi.gdt.gov.vn>.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Ông Thomas Andrew Wood được biết và thực hiện. ✓

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Phòng NVDTPC;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT(2). ✓ (6,3)



Nguyễn Tiến Trường